

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 22 -01 -2025

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đông Thiên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Vân

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thuý

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Trôm - Thư ký Tòa ỏn nhõn đồn thành phố Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn: Ông Phạm Ngọc Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số 815/2024/TLST- HNGĐ ngày 07.10.2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 414/2024/QĐXX-ST ngày 13 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Bích P, sinh năm 1994

Địa chỉ: tổ 1, KV2, phường B, thành phố Q, tỉnh B.

Bị đơn : Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993

Địa chỉ : tổ 1, KV2, phường B, thành phố Q, tỉnh B.

(Nguyên đơn vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04.9.2024 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Huỳnh Thị Bích P trình bày:

+ *Quan hệ hôn nhân*: Chị và anh T tự nguyện tìm hiểu, thời gian khoảng 01 năm, sau đó đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh B vào năm 2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến tháng 6.2024 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn do anh T ăn nhậu, bạo lực gia đình và vợ chồng sống ly thân từ năm tháng 6.2024 đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung nặng nề, chị xin ly hôn anh T.

+ *Quan hệ con chung*: Anh chị có 01 con chung cháu Nguyễn Huỳnh Minh Á, sinh ngày 03.7.2021, sức khoẻ cháu bình thường; ly hôn chị xin nuôi cháu Á không yêu cầu anh Thân cấp dưỡng.

+ *Quan hệ tài sản chung, nợ chung*: không yêu cầu Tòa giải quyết.

* *Bị đơn anh Nguyễn Văn T đến Toà khai báo nhưng không đến Tòa làm việc khi hoà giải. Tòa đã tiến hành xác minh tại địa phương, tổng đạt hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật.*

Ý kiến đại diện VKSND thành phố Quy Nhơn tham dự phiên tòa phát biểu:

Về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, HĐXX, thư ký phiên Tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án: đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị Bích P về việc xin ly hôn anh Nguyễn Văn T; về nuôi con chung; về cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung. Án phí chị P phải chịu theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, có tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1] Về tố tụng:

Anh Nguyễn Văn T đến Toà khai báo nhưng không đến Tòa làm việc khi hoà giải, Tòa đã tiến hành xác minh tại địa phương, tổng đạt hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật. Đây là trường hợp bị đơn cố tình lẩn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 BLTTDS Tòa án vẫn đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Bên cạnh đó, chị P có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 238 BLTTDS Toà án tiến hành xét xử theo quy định pháp luật

Về Nội dung:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị P xin ly hôn anh T, còn anh T tại bản khai không đồng ý ly hôn.

Tòa xét:

Chị P và anh T tự nguyện tìm hiểu thời gian khoảng 01 năm, sau đó đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh B vào năm 2020, đây

là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường nhưng sau nhiều năm chung sống giữa hai anh chị bộc lộ nhiều mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn theo chị P khai báo do anh T ăn nhậu, bạo lực gia đình và vợ chồng sống ly thân từ năm tháng 6.2024 đến nay. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 6.2024 cho đến nay. Tại biên bản lấy lời khai ngày 21.10.2024 anh T thừa nhận có xúc phạm chị P, gia đình 2 bên đều biết, anh và chị P năm 2023 đã 1 lần mâu thuẫn lớn và hoà hợp lại, nhưng nay anh không đồng ý ly hôn vì con còn nhỏ. *Toà xét*, Là vợ chồng phải có nghĩa vụ yêu thương, tin tưởng, gần gũi, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình, nhưng ở đây anh T không quan tâm cuộc sống vợ chồng, không níu kéo tình cảm vợ chồng. Mặt khác, anh T không đến Tòa hòa giải, điều đó chứng tỏ anh T không có thiện chí để vợ chồng đoàn tụ, xây dựng hạnh phúc gia đình. Xét thấy nghĩa vụ giữa vợ chồng anh chị đã vi phạm nghiêm trọng làm cho hôn nhân không đạt được, chị P xin ly hôn là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về quan hệ con chung*: Vợ chồng có 01 con chung cháu Nguyễn Huỳnh Minh Á, sinh ngày 0.7.2021, sức khoẻ cháu bình thường;

Tòa xét:

Chị P hiện đang nuôi cháu Á, cháu Á còn nhỏ (3 tuổi) nên cần sự chăm sóc của mẹ; tại biên bản lấy lời khai ngày 21.10.2024 anh T đồng ý giao cháu Á cho chị P nuôi dưỡng; để bảo đảm cuộc sống cũng như ổn định về mặt tâm sinh lý cho cháu, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Á cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con*: chị P không yêu cầu, HĐXX không xem xét giải quyết

[5] *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung*: chị P không yêu cầu, HĐXX không xem xét giải quyết.

- Ý kiến của đại diện VKSND thành phố Quy Nhơn tham dự phiên tòa về nội dung phù hợp theo hướng nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[6] *Về án phí*: Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Chị P phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 227, điểm a khoản 1 Điều 238 BLTTDS

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Huỳnh Thị Bích P ly hôn anh Nguyễn Văn T.

2. Về quan hệ con chung:

Chị Huỳnh Thị Bích P và anh Nguyễn Văn T thống nhất có 1 con chung cháu Nguyễn Huỳnh Minh Á, sinh ngày 03.7.2021, sức khoẻ cháu bình thường;

- Về nuôi con: Chị Huỳnh Thị Bích P được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Nguyễn Huỳnh Minh Á, sinh ngày 03.7.2021;

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn T

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được cản trở.

3. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

4. Về án phí HNGĐ-ST: Chị Huỳnh Thị Bích P phải chịu 300.000đ, nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000451 ngày 04.10.2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn. Chị P đã nộp đủ án phí HNGĐ-ST.

5. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; riêng các đương sự vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại ủy ban nhân dân phường sở tại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Các đương sự.
- VKSND Tp. Quy Nhơn
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Đông Thiên